

Nguyen Doan Dien^{1,*}

¹Hue University of Education, Hue City, Vietnam
Email address: nguyendoandienshsp hue@gmail.com
*Corresponding Author: Nguyen Doan Dien
<https://doi.org/10.51453/3093-3076/1357>

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	14/8/2025	The diplomatic relations between Vietnam and Bulgaria, established in 1950, represent one of the longest-standing and most traditional partnerships between Vietnam and Europe. The period from 2014 to 2025 marks a new phase of development as the two countries shift from conventional bilateral cooperation toward a more comprehensive and substantive partnership. The year 2014 was chosen as a benchmark because it coincides with the negotiation and signing process of the EU– Vietnam Free Trade Agreement (EVFTA, 2015), which opened new opportunities to strengthen economic collaboration between Viet Nam and EU member states, including Bulgaria. Although the bilateral trade volume remains modest compared to Vietnam’s major European partners, Bulgaria continues to be a potential partner in areas such as pharmaceuticals, education, and food technology. Beyond economics, political, cultural, and security–defense cooperation has also expanded, particularly in training, United Nations peacekeeping missions, and non-traditional security. Overall, Vietnam–Bulgaria relations during 2014–2025 reflect a balanced, substantive, and sustainable development trajectory, contributing to Viet Nam’s growing role in Asia–Europe cooperation and enhancing Bulgaria’s engagement in Southeast Asia.
Revised:	29/9/2025	
Published:	28/10/2025	
KEYWORDS		
Vietnam–Bulgaria; Strategic partnership; Multilateral diplomacy; EU–ASEAN cooperation; Asia–Europe relations; Political–security cooperation; Education–culture collaboration.		

TỪ HỢP TÁC TRUYỀN THỐNG ĐẾN ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC LIÊN KHU VỰC:
QUAN HỆ VIỆT NAM – BULGARIA GIAI ĐOẠN 2014–2025

Nguyễn Doãn Diễn^{1,*}

¹Trường Sư phạm Huế, Đại học Huế, TP. Huế, Việt Nam
Địa chỉ email: nguyendoandiendhsphue@gmail.com
*Tác giả liên hệ: Nguyễn Doãn Diễn
<https://doi.org/10.51453/3093-3076/1357>

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	14/8/2025	Quan hệ Việt Nam – Bulgaria được thiết lập từ năm 1950, là một trong những mối quan hệ hữu nghị truyền thống lâu đời giữa Việt Nam và Châu Âu. Giai đoạn 2014–2025 đánh dấu bước phát triển mới khi hai nước chuyển từ hợp tác song phương truyền thống sang hướng tiếp cận toàn diện và thực chất hơn. Mốc 2014 được lựa chọn do gắn với tiến trình đàm phán và ký kết Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – EU (EVFTA, 2015), mở ra cơ hội thúc đẩy hợp tác kinh tế giữa Việt Nam và các nước thành viên EU, trong đó có Bulgaria. Tuy quy mô thương mại song phương còn khiêm tốn so với các đối tác lớn khác trong EU, Bulgaria vẫn là đối tác tiềm năng trong các lĩnh vực như dược phẩm, giáo dục và công nghệ thực phẩm. Ngoài kinh tế, hợp tác chính trị, văn hóa và an ninh – quốc phòng cũng được mở rộng, nhất là trong đào tạo, gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc và an ninh phi truyền thống.
Ngày hoàn thiện:	29/9/2025	
Ngày đăng:	28/10/2025	
TỪ KHÓA		
Việt Nam - Bulgaria; Đối tác chiến lược; Ngoại giao đa phương; Hợp tác EU – ASEAN; Quan hệ Á – Âu; Hợp tác chính trị – an ninh; Hợp tác Giáo dục – văn hóa.		

Nhìn chung, quan hệ Việt Nam – Bulgaria giai đoạn 2014–2025 thể hiện xu hướng phát triển cân bằng, thực chất và bền vững, góp phần củng cố vị thế của Việt Nam trong hợp tác Á – Âu và mở rộng vai trò của Bulgaria tại Đông Nam Á.

1. Giới thiệu

Quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Bulgaria là một trong những mối quan hệ hữu nghị truyền thống lâu đời và bền chặt nhất giữa Việt Nam với các quốc gia Châu Âu, được thiết lập từ năm 1950 chỉ ít năm sau khi Việt Nam giành được độc lập. Trải qua 75 năm phát triển không ngừng, mối quan hệ này đã vượt qua giới hạn của hợp tác song phương truyền thống để trở thành một hình mẫu về ngoại giao liên khu vực Á – Âu trong bối cảnh thế giới đang tái cấu trúc trật tự quyền lực và mô hình hợp tác toàn cầu. Từ những năm đầu của thế kỷ XXI, đặc biệt là giai đoạn 2014 đến 2025. Việc lựa chọn mốc 2014 làm điểm khởi đầu cho nghiên cứu xuất phát từ những chuyển biến có tính bước ngoặt trong định hướng đối ngoại và hợp tác song phương của Việt Nam. Đây là năm Việt Nam bắt đầu triển khai mạnh mẽ chính sách đối ngoại chủ động, toàn diện và hội nhập sâu rộng, đưa các khuôn khổ quan hệ đối tác chiến lược và toàn diện đi vào chiều sâu, qua đó củng cố niềm tin chính trị và hiệu quả hợp tác kinh tế giữa Việt Nam với các đối tác Châu Âu, trong đó có Bulgaria. Đồng thời, năm 2014 cũng là giai đoạn tiền đề cho Hiệp định Thương mại Tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) được ký kết vào tháng 12 năm 2015 – một hiệp định có ý nghĩa chiến lược mở ra cơ hội tăng trưởng và ổn định kinh tế trung – dài hạn cho Bulgaria, đồng thời giúp Việt Nam mở rộng không gian hội nhập và khẳng định vị thế trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Từ bối cảnh đó, giai đoạn 2014–2025 thể hiện một chu kỳ phát triển mới trong quan hệ Việt Nam – Bulgaria, khi hai bên từng bước củng cố nền tảng tin cậy chính trị, đa dạng hóa hợp tác kinh tế, mở rộng giao lưu văn hóa – giáo dục và tăng cường phối hợp trong lĩnh vực an ninh – quốc phòng, phản ánh xu thế hội nhập chiến lược đa tầng mà cả hai quốc gia cùng theo đuổi trong tiến trình hội nhập Á – Âu.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cạnh tranh địa – chính trị ngày càng gia tăng, mối quan hệ Việt Nam – Bulgaria mang ý nghĩa vượt ra ngoài phạm vi song phương, trở thành một phần quan trọng trong mạng lưới kết nối giữa Liên minh Châu Âu (EU) và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Bulgaria với vị thế là quốc gia thành viên EU, đồng thời là cửa ngõ của khu vực Balkan đã đóng vai trò cầu nối giúp Việt Nam tiếp cận sâu hơn với không gian chính trị, kinh tế và thể chế của châu Âu. Ngược lại, Việt Nam nền kinh tế năng động hàng đầu ASEAN lại là đối tác trọng điểm trong chiến lược “hướng Đông” của Bulgaria, góp phần mở rộng ảnh hưởng của Sofia tại khu vực Châu Á – Thái Bình Dương.

Vì vậy, việc nghiên cứu “Từ hợp tác truyền thống đến đối tác chiến lược liên khu vực: Quan hệ Việt Nam – Bulgaria giai đoạn 2014–2025” không chỉ giúp hệ thống hóa tiến trình phát triển của một quan hệ song phương tiêu biểu, mà còn góp phần làm sáng tỏ cách thức Việt Nam triển khai chiến lược đối ngoại đa phương hóa – đa dạng hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa sâu rộng. Qua đó, nghiên cứu khẳng định vai trò chủ động và vị thế trung tâm của Việt Nam trong cấu trúc hợp tác Á – Âu thế kỷ XXI.

1.1. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

Các công trình nghiên cứu về quan hệ Việt Nam – Bulgaria phần lớn được hình thành trong bối cảnh tái cấu trúc hệ thống quan hệ kinh tế quốc tế và mở rộng hội nhập khu vực giữa Liên minh Châu Âu (EU) và Việt Nam. Trong giai đoạn đầu, các nghiên cứu chủ yếu tập trung vào khía cạnh kinh tế – thương mại, đặc biệt là các cơ hội và thách thức mà Hiệp định Thương mại tự do EU–Việt Nam (EVFTA) mang lại cho Bulgaria. Tiêu biểu, Marinov (2017) trong công trình *Opportunities and Prospects for Bulgaria Provided by the EU-Vietnam Free Trade Agreement* đã phân tích triển vọng phát triển thương mại giữa Bulgaria và Việt Nam trong khuôn khổ EVFTA, qua đó nhấn mạnh vai trò của Bulgaria như một “cầu nối thương mại” của Việt Nam tại châu Âu. Tuy nhiên, nghiên cứu này chỉ giới hạn trong lĩnh vực thương mại hàng hóa và chưa xem xét các yếu tố chính trị, an ninh hay văn hóa – xã hội.

Cùng hướng tiếp cận kinh tế, Thang và Thanh (2022) trong bài *Trade Relations between Vietnam and Bulgaria: Performance and Its Determinants* đăng trên *Economic Studies* đã đánh giá thực trạng và các yếu tố quyết định hiệu quả thương mại song phương. Nghiên cứu này đóng góp đáng kể ở khía cạnh định lượng, song vẫn thiếu phân tích về bối cảnh chính trị – ngoại giao và chiến lược khu vực của hai quốc gia. Trước đó, Trương Ngọc An (2016) trong tham luận tại Hội thảo “Hiệp định thương mại tự do EU–Việt Nam: Triển vọng và thách thức” tổ chức tại Sofia, đã chỉ ra vai trò trung gian của Bulgaria trong việc thúc đẩy hợp tác doanh nghiệp và chuyển giao công nghệ giữa EU và Việt Nam, nhưng chưa mở rộng sang hợp tác chính trị và an ninh.

Ở bình diện lịch sử – thể chế, Marinov, G. (2017) trong chuyên khảo *East–South Trade* đã xem xét mô hình hợp tác giữa Việt Nam, Cuba và Mông Cổ với Bulgaria trong thời kỳ Xã hội Chủ nghĩa, cung cấp nền tảng lịch sử quý giá để đối chiếu với giai đoạn hợp tác hiện nay. Tuy nhiên, cho đến nay, chưa có công trình nào tiếp cận mối quan hệ Việt Nam – Bulgaria một cách tổng thể, đa chiều và liên khu vực, đặc biệt trong khung lý thuyết về đối tác chiến lược và hợp tác liên khu vực EU–ASEAN. Bài nghiên cứu này vì vậy đóng vai trò bổ khuyết khoảng trống học thuật bằng cách tích hợp phân tích lịch sử, chính trị, an ninh và ngoại giao đa phương, qua đó tái định vị quan hệ Việt Nam – Bulgaria như một mô hình “đối tác chiến lược liên khu vực” trong giai đoạn 2014–2025.

1.2. Phương pháp nghiên cứu

Bài nghiên cứu được triển khai dựa trên phương pháp phân tích – tổng hợp định tính, kết hợp với tiếp cận lịch sử – chính sách nhằm nhận diện quá trình hình thành và phát triển của quan hệ Việt Nam – Bulgaria trong giai đoạn 2014–2025. Nguồn dữ liệu chính của nghiên cứu bao gồm các bài báo, thông cáo báo chí, phát biểu chính thức của lãnh đạo hai nước, cùng với các văn kiện hợp tác song phương và tuyên bố chung được công bố trên các trang thông tin chính phủ, cổng ngoại giao và hãng thông tấn quốc gia, và các trang tin đối ngoại của Bulgaria. Các tư liệu này được đối chiếu, kiểm chứng chéo và hệ thống hóa theo trình tự thời gian, bảo đảm tính chính xác và khách quan.

Phương pháp phân tích nội dung được sử dụng để rút ra các chủ đề cốt lõi phản ánh xu hướng hợp tác trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa – giáo dục và an ninh – quốc phòng. Đồng thời, phương pháp tổng hợp – so sánh giúp xác định đặc trưng chuyển đổi từ mô hình hợp

tác truyền thống sang đối tác chiến lược liên khu vực, qua đó làm rõ động lực và chiều sâu của quan hệ Việt Nam – Bulgaria trong bối cảnh hội nhập Á – Âu hiện nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1 Hợp tác chính trị - ngoại giao

Quan hệ chính trị – ngoại giao giữa Việt Nam và Bulgaria giai đoạn 2014 đến nay thể hiện một tiến trình phát triển liên tục, được định hình bởi sự hội tụ lợi ích chiến lược, tầm nhìn hợp tác lâu dài và bối cảnh tái cấu trúc quan hệ quốc tế giữa Châu Á – Châu Âu. Từ năm 2014, khi Thủ tướng Bulgaria Plamen Vasilev Oresharski thăm chính thức Việt Nam, quan hệ song phương đã bước vào một giai đoạn khởi sắc mới, mở đường cho sự tái thiết lập cơ chế đối thoại chính trị cấp cao và khung hợp tác toàn diện. Chuyến thăm này không chỉ củng cố niềm tin chính trị giữa hai chính phủ mà còn tạo tiền đề cho việc mở rộng hợp tác thể chế hóa trong các lĩnh vực kinh tế, thương mại, giáo dục và an ninh phi truyền thống (VietnamPlus, 2025).

Giai đoạn 2018–2021 chứng kiến sự tiếp nối của hoạt động hợp tác thực chất giữa hai nước, thể hiện qua các chuyến thăm cấp bộ trưởng và lãnh đạo cấp cao. Đặc biệt, chuyến thăm của Bộ trưởng Kinh tế Bulgaria Emil Karanikolov năm 2018 và Phó Chủ tịch nước Việt Nam Võ Thị Ánh Xuân năm 2021 đã khẳng định cam kết duy trì đối thoại chính trị và tăng cường trao đổi giữa các cơ quan trung ương, góp phần làm sâu sắc hơn cơ sở pháp lý của hợp tác song phương (Dân Trí, 2025; BNT News, 2014).

Sự kiện năm 2023, khi Chủ tịch Quốc hội Việt Nam Vương Đình Huệ thăm chính thức Bulgaria sau 15 năm gián đoạn, mang ý nghĩa đặc biệt trong việc tái khởi động ngoại giao nghị viện và tái định hình khuôn khổ đối tác chiến lược. Hai bên nhất trí thúc đẩy hợp tác giữa các ủy ban chuyên môn, nhóm nghị sĩ hữu nghị và tăng cường phối hợp lập pháp trong khuôn khổ EU–ASEAN (България.бг, 2024). Sự dịch chuyển này phản ánh mô hình “ngoại giao nghị viện hội nhập” một xu hướng mà Việt Nam tận dụng để lan tỏa ảnh hưởng chính trị mềm trong khu vực ASEAN và tại các nghị viện Châu Âu, đặc biệt thông qua cơ chế ASEAN–EU Parliamentary Partnership (ASEP).

Trong năm 2024, các hoạt động tiếp xúc chính trị diễn ra dày đặc và ở cấp độ cao. Hai sự kiện nổi bật là chuyến thăm Việt Nam của Chủ tịch Quốc hội Bulgaria Rossen Dimitrov Jeliakov (tháng 1/2024) và cuộc gặp giữa Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Việt Nam Tô Lâm với Tổng thống Bulgaria Rumen Radev bên lề Hội nghị Liên hợp quốc tại New York (tháng 9/2024). Những sự kiện này cho thấy nỗ lực của cả hai bên trong việc định vị lại quan hệ song phương trong bối cảnh địa – chính trị toàn cầu đang chuyển biến mạnh mẽ (NewBusiness, 2024). Cũng trong năm 2024, chuyến thăm chính thức Việt Nam của Tổng thống Rumen Radev (tháng 11/2024) đã tạo tiền đề cho việc nâng cấp quan hệ lên tầm đối tác chiến lược, mở ra không gian hợp tác mới dựa trên nền tảng tin cậy chính trị và tương hỗ lợi ích quốc gia (Bulgarian Telegraph Agency, 2024).

Đỉnh cao của tiến trình hợp tác chính trị – ngoại giao là chuyến thăm chính thức Bulgaria của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Tô Lâm vào tháng 10 năm 2025, nhân dịp kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước. Trong khuôn khổ chuyến thăm, Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng thống Bulgaria Rumen Radev đã ký Tuyên bố chung về thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam – Bulgaria, qua đó định danh một

khôn khổ hợp tác mới mang tính toàn diện và bền vững. Hai bên nhất trí đẩy mạnh đối thoại chính trị, tăng cường trao đổi đoàn các cấp, thiết lập cơ chế hợp tác liên bộ, và nâng cấp các văn kiện pháp lý hiện hành, nhằm đảm bảo sự phối hợp hiệu quả trong các vấn đề song phương và đa phương (News.bg, 2024).

Việc thiết lập Đối tác chiến lược không chỉ phản ánh sự trưởng thành của quan hệ Việt Nam – Bulgaria mà còn minh chứng cho tầm nhìn chiến lược của hai nước trong việc kết nối hai không gian khu vực – ASEAN và Liên minh châu Âu. Bulgaria đóng vai trò là cầu nối chiến lược để Việt Nam thâm nhập sâu hơn vào thị trường EU, trong khi Việt Nam trở thành đối tác trong chiến lược *Chính sách Láng giềng Châu Âu và tầm nhìn chiến lược cho Láng giềng Phương Đông* của chính quyền Sofia (Bộ Ngoại giao Bulgaria, n.d.), phù hợp với Chiến lược Toàn cầu của EU về tăng cường hợp tác với khu vực ASEAN. Những phân tích này cũng chỉ ra rằng, hợp tác Việt Nam – Bulgaria không đơn thuần là song phương mà đã mang tính “đối tác liên khu vực”, đóng góp vào sự liên kết chính trị – kinh tế giữa hai khối ASEAN–EU.

Từ góc nhìn lý thuyết quan hệ quốc tế, tiến trình hợp tác Việt Nam – Bulgaria có thể được lý giải qua mô hình “ngoại giao kết nối đa tầng” mô tả cấu trúc hợp tác phức hợp trong đó các cấp độ đối ngoại – từ Đảng, Nhà nước, Quốc hội đến địa phương được phối hợp linh hoạt trong cùng một không gian thể chế. Đây cũng là mô hình mà Việt Nam vận dụng hiệu quả trong hợp tác với các nước Đông Âu nhằm duy trì thể cân bằng chiến lược giữa phương Tây và phương Đông, đồng thời mở rộng không gian đối thoại đa phương tại các diễn đàn như ASEM và Liên hợp quốc.

Như vậy, từ năm 2014 đến nay, hợp tác chính trị – ngoại giao Việt Nam – Bulgaria đã phát triển theo hướng ngày càng toàn diện, thực chất và mang tính thể chế hóa cao. Sự kiện thiết lập Đối tác chiến lược năm 2025 không chỉ là cột mốc lịch sử trong quan hệ song phương mà còn là biểu tượng của quá trình “Âu – Á hội nhập chính trị” trong thế kỷ XXI, góp phần củng cố vai trò của Việt Nam như một trung tâm kết nối khu vực và thể hiện rõ chiến lược đối ngoại chủ động, độc lập, đa phương và toàn diện.

2.2. Hợp tác Thương mại

Trong giai đoạn 2014 đến nay, hợp tác kinh tế – thương mại giữa Việt Nam và Bulgaria đã phát triển mạnh mẽ, phản ánh sự chuyển biến từ mô hình hợp tác truyền thống sang giai đoạn hội nhập chiến lược có chiều sâu. Từ năm 2014 đến 2024, kim ngạch thương mại song phương tăng gấp ba lần, từ mức 87,1 triệu USD lên 263 triệu USD, khẳng định sự tăng trưởng bền vững trong trao đổi hàng hóa giữa hai nước. Riêng 9 tháng đầu năm 2025, thương mại hai chiều đạt 166 triệu USD, tương đương 63% của cả năm 2024, cho thấy xu hướng mở rộng và phục hồi tích cực của hoạt động kinh tế giữa hai bên (VietnamPlus, 2025).

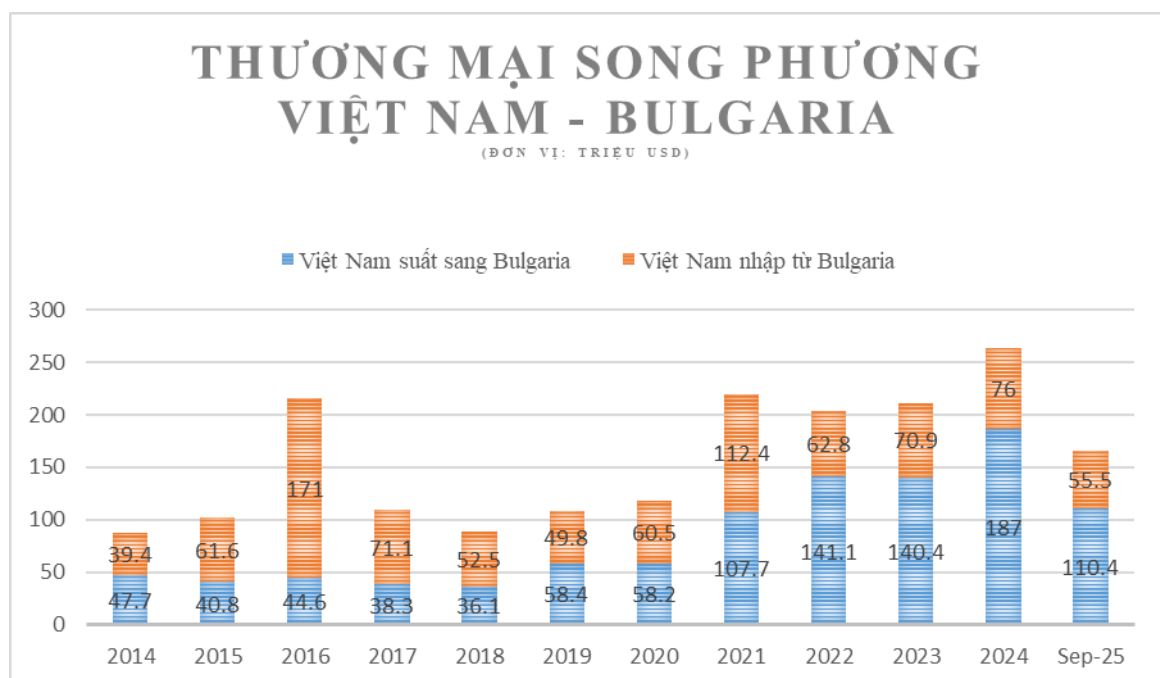
Ngay từ năm 2014, khi Thủ tướng Bulgaria Plamen Oresharski thăm Việt Nam, hai bên đã thống nhất thúc đẩy đầu tư song phương trong các lĩnh vực kinh tế, năng lượng, quốc phòng, nông nghiệp và du lịch. Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng khẳng định Việt Nam sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp Bulgaria tiếp cận thị trường Việt Nam, trong khi phía Bulgaria đánh giá cao tiềm năng tăng trưởng kinh tế của Việt Nam và coi Việt Nam là đối tác chiến lược quan trọng nhất tại Đông Nam Á (BNT News, 2014).

Một bước tiến quan trọng khác là Diễn đàn Doanh nghiệp Bulgaria – Việt Nam tổ chức ngày 5/6/2015 tại Sofia, do Cơ quan điều hành thúc đẩy doanh nghiệp vừa và nhỏ (EASP) phối hợp với Đại sứ quán Việt Nam tại Bulgaria tổ chức, trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Bulgaria của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (България.бг, 2024). Diễn đàn đã quy tụ 80 doanh nghiệp Việt Nam đại diện cho 31 tập đoàn lớn hoạt động trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng, năng lượng, dệt may, điện tử, thực phẩm và chế biến gỗ, đồng thời mở ra cơ hội trực tiếp kết nối đối tác giữa doanh nghiệp hai nước. Mô hình diễn đàn song phương này là công cụ hiệu quả để hình thành mạng lưới doanh nghiệp chiến lược và tạo nền tảng cho đầu tư liên kết chuỗi giá trị Việt Nam – EU.

Bất chấp những khó khăn do đại dịch Covid-19 và bất ổn kinh tế toàn cầu, tổng kim ngạch thương mại song phương năm 2021 vẫn tăng gần gấp đôi so với năm 2020, đạt gần 220 triệu USD, chứng minh sức chống chịu mạnh mẽ của hợp tác kinh tế Việt Nam – Bulgaria. Tuy nhiên, đến năm 2022, con số này giảm còn hơn 200 triệu USD do ảnh hưởng của biến động kinh tế quốc tế. Dầu vậy, tiềm năng phát triển hợp tác kinh tế giữa hai nước vẫn còn rất lớn, đặc biệt trong các lĩnh vực chuyển đổi số, năng lượng sạch, và phát triển bền vững.

Các hoạt động hợp tác kinh tế sau đó tiếp tục được củng cố trong khuôn khổ các chuyến thăm cấp cao. Năm 2023, Chủ tịch Quốc hội Việt Nam Vương Đình Huệ thăm chính thức Bulgaria, đồng chủ trì Diễn đàn Kinh tế Bulgaria – Việt Nam với chủ đề “Chính sách và pháp luật cho sự phát triển quan hệ song phương giữa Việt Nam và Bulgaria”. Sự kiện có sự tham dự của Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Bulgaria (BCCI) Tsvetan Simeonov và Thứ trưởng Bộ Kinh tế và Công nghiệp Nikolay Pavlov, tái khẳng định quyết tâm của hai chính phủ trong việc tạo nền tảng thể chế ổn định cho thương mại và đầu tư (InfoBusiness, 2024). Các kết quả của diễn đàn này, góp phần trực tiếp vào việc hình thành các hiệp định hợp tác cụ thể trong lĩnh vực được phẩm, công nghệ cao và nông nghiệp sạch.

Bảng 1: Quan hệ thương mại Việt Nam – Bulgaria giai đoạn 2014 đến 9/2025



(Tổng hợp từ nguồn Tổng cục Thống kê (2014 – 2023); Tổng cục Hải quan 2024; Bộ Tài chính 2025)

Cơ cấu hàng hóa trao đổi giữa hai nước thể hiện rõ tính bổ trợ lẫn nhau. Việt Nam xuất khẩu sang Bulgaria chủ yếu các mặt hàng dệt may, giày da, cà phê, hạt tiêu, thuốc lá và sản phẩm nông nghiệp chế biến, trong khi nhập khẩu từ Bulgaria các sản phẩm hóa chất, dược phẩm, rượu vang, máy móc và thiết bị đóng tàu (Vietnam News Agency, 2025). Cấu trúc thương mại này phản ánh mô hình hợp tác giữa một nền kinh tế đang phát triển năng động và một quốc gia thành viên Liên minh châu Âu (EU) có nền tảng kỹ thuật – công nghiệp cao. Cơ cấu thương mại Việt Nam – Bulgaria hiện tại rất có tiềm năng mở rộng nhờ các cam kết trong Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA), tạo điều kiện thuận lợi cho hàng hóa hai bên tiếp cận thị trường khu vực rộng lớn hơn.

Về đầu tư, tính đến tháng 1/2025, Bulgaria có 14 dự án đầu tư còn hiệu lực tại Việt Nam với tổng số vốn đăng ký là 31,32 triệu USD. Trong đó, hai dự án lớn nhất của Bulgaria tại Việt Nam là Dự án Nhà máy chế biến cà phê hòa tan tại tỉnh Lâm Đồng (14 triệu USD) và Dự án Công ty TNHH Dệt kim và may mặc tại tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là Thành phố Huế) (14 triệu USD) (Trọng Đức, 2025).

Nhân dịp kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao (2025), Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Tô Lâm thăm chính thức Bulgaria từ ngày 22–24/10. Hai bên nhất trí coi hợp tác kinh tế – thương mại là một trong những trụ cột trung tâm và động lực then chốt để đưa quan hệ Việt Nam – Bulgaria chuyển từ “truyền thống” sang “chiến lược – thực chất – hiệu quả”. Trên cơ sở các hiệp định hợp tác kinh tế song phương và đa phương hiện có, hai nước bày tỏ mong muốn mở rộng quy mô giao thương, phấn đấu nâng kim ngạch thương mại hai chiều lên 500 triệu USD trong thời gian tới (VietnamPlus, 2025).

Hai bên đồng thuận về việc tăng cường vai trò của Ủy ban Liên Chính phủ về hợp tác kinh tế, thương mại, khoa học và kỹ thuật, nhằm thúc đẩy các cơ chế phối hợp chính sách, rà soát và hoàn thiện khung pháp lý cho hợp tác song phương (Dân Trí, 2025). Ủy ban này đóng vai trò trung tâm trong việc xác định các lĩnh vực hợp tác ưu tiên, như chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, và phát triển chuỗi giá trị toàn cầu trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Việc tăng cường tính thể chế hóa hợp tác kinh tế giúp hai nước nâng cao khả năng chống chịu chuỗi cung ứng, đa dạng hóa thị trường và thúc đẩy đầu tư bền vững.

Bên cạnh đó, hai nước thống nhất xem EVFTA như một khung hợp tác chiến lược để tăng cường phối hợp hiệu quả trong quan hệ Việt Nam – EU, hỗ trợ lẫn nhau trong việc cải thiện khả năng tiếp cận thị trường khu vực ASEAN và Châu Âu (Dân Trí, 2025). Nhiều thỏa thuận hợp tác đã được ký kết trong lĩnh vực công nghiệp, chế biến thực phẩm, dược phẩm và năng lượng tái tạo. Đặc biệt, tại Diễn đàn Doanh nghiệp Bulgaria – Việt Nam năm 2025, với sự hiện diện của Tổng thống Bulgaria Rumen Radev và Tổng Bí thư Tô Lâm, nhiều biên bản ghi nhớ đã được trao đổi, mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực công nghệ cao, hàng không, năng lượng sạch và cơ sở hạ tầng số (News.bg, 2024).

Theo chúng tôi, Bulgaria có thể trở thành trung tâm trung chuyển hàng hóa và đầu tư của Việt Nam tại khu vực Đông Âu, trong khi Việt Nam đóng vai trò cầu nối để Bulgaria mở rộng hiện diện tại ASEAN. Sự bổ trợ này là một ví dụ điển hình về hội nhập liên khu vực dựa trên lợi thế tương đối và tính tương thích thể chế.

Từ năm 2014 đến nay, hợp tác thương mại Việt Nam – Bulgaria đã có bước chuyển về chất, từ giao thương truyền thống sang hợp tác có định hướng chiến lược hơn, gắn với tiến trình hội nhập khu vực thông qua EVFTA và đối thoại ASEAN – EU. Sự tương thích về lợi ích, kết hợp với định hướng chính trị cấp cao và nền tảng thể chế vững chắc, đang mở ra triển vọng phát triển toàn diện, bền vững và mang tính đột phá cho quan hệ kinh tế giữa hai quốc gia trong thập niên tới.

2.3. Hợp tác An ninh – Quốc phòng

Từ sau năm 2014, hợp tác an ninh – quốc phòng giữa Việt Nam và Bulgaria bước vào giai đoạn phát triển mới, gắn liền với tiến trình mở rộng đối ngoại đa phương của Việt Nam và chính sách “hướng Đông” của Bulgaria trong khuôn khổ Liên minh Châu Âu (EU). Năm 2014, hai bên từng khởi động dự án chuyển giao công nghệ Bulgaria cho giáo dục và huấn luyện kỹ thuật tại Việt Nam, đặt nền móng cho hợp tác đào tạo quân sự và kỹ thuật quốc phòng (BNT News, 2014). Đây là bước khởi đầu quan trọng, hình thành cơ sở cho hợp tác quốc phòng hiện đại giữa hai quốc gia.

Giai đoạn 2015–2019 chứng kiến sự mở rộng của hợp tác trong lĩnh vực đào tạo và huấn luyện quân sự, cũng như tăng cường trao đổi học thuật giữa các học viện quốc phòng. Hai bên đẩy mạnh phối hợp trong các hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc và công nghiệp quốc phòng, qua đó thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau về chiến lược an ninh khu vực. Song song đó, hợp tác giữa Bộ Công an Việt Nam và Bộ Nội vụ Bulgaria được củng cố, tập trung vào các lĩnh vực an ninh phi truyền thống như phòng chống tội phạm công nghệ cao, khủng bố, buôn bán ma túy và tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, góp phần nâng cao năng lực bảo đảm an ninh quốc gia và an ninh con người (Government Portal of Vietnam, 2024).

Từ năm 2020 đến 2024, hợp tác quốc phòng song phương có xu hướng thể chế hóa mạnh mẽ hơn. Hai bên nhất trí thiết lập Nhóm công tác chung về hợp tác quốc phòng, hướng tới việc hình thành Đối thoại Chính sách quốc phòng luân phiên cấp Thứ trưởng, nhằm tăng cường trao đổi chiến lược, chia sẻ thông tin và đánh giá các vấn đề an ninh khu vực (BNT News, 2014). Cơ chế này đồng thời tạo điều kiện để thúc đẩy trao đổi học thuật, nghiên cứu quốc phòng và hợp tác giữa các cơ sở đào tạo sĩ quan, góp phần nâng cao năng lực hoạch định chính sách và chiến lược phòng thủ. Hai bên cũng nghiên cứu khả năng tái bổ nhiệm Tùy viên Quốc phòng Bulgaria tại Hà Nội, nhằm duy trì kênh liên lạc thường trực và điều phối hợp tác kỹ thuật – quân sự giữa hai nước.

Bước ngoặt quan trọng trong giai đoạn 2014–2025 được thể hiện rõ nét qua chuyến thăm chính thức Bulgaria của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Tô Lâm từ ngày 22 đến 24 tháng 10 năm 2025, theo lời mời của Tổng thống Bulgaria Rumen Radev (Dân Trí, 2025). Trong khuôn khổ chuyến thăm, hai bên đã bày tỏ cam kết thúc đẩy trao đổi đoàn quốc phòng ở nhiều cấp, hợp tác trong các lĩnh vực đào tạo, công nghiệp quốc phòng, tình báo quốc phòng, gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc và an ninh phi truyền thống. Đồng thời, Bộ trưởng Quốc phòng Bulgaria Atanas Zaprjanov và Đại tướng Phan Văn Giang, Bộ trưởng Quốc phòng Việt Nam, đã ký Thư bày tỏ ý định tăng cường hợp tác trong lĩnh vực quốc phòng. Cuộc hội đàm giữa hai Bộ trưởng tập trung vào huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng và

tình hình an ninh khu vực, khẳng định tầm nhìn chung về việc duy trì ổn định chiến lược trong bối cảnh biến động địa chính trị toàn cầu (Cross.bg, 2025).

Đặc biệt, hai bên đã thống nhất mở rộng hợp tác trong đào tạo sĩ quan, trong đó đáng chú ý là chương trình đào tạo phi công quân sự Việt Nam tại Học viện Không quân Benkovski – một trong những cơ sở đào tạo quân sự danh tiếng nhất của Bulgaria. Đây là dấu mốc quan trọng thể hiện sự tin cậy chiến lược và định hướng hợp tác lâu dài giữa hai quốc gia trong lĩnh vực an ninh – quốc phòng.

Bên cạnh hợp tác truyền thống, Việt Nam và Bulgaria ngày càng chú trọng đến các lĩnh vực an ninh phi truyền thống như an ninh mạng, quản trị khủng hoảng, ứng phó thảm họa và kiểm soát công nghệ lưỡng dụng. Việc mở rộng đối thoại và chia sẻ kinh nghiệm trong các lĩnh vực này giúp hai quốc gia tăng cường khả năng tương tác chiến lược, đồng thời đóng góp vào các sáng kiến an ninh khu vực trong khuôn khổ Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN Mở rộng (ADMM+), Liên hợp quốc và NATO (BNT News, 2014; Government Portal of Vietnam, 2024).

Như vậy, hợp tác an ninh – quốc phòng Việt Nam – Bulgaria trong giai đoạn 2014–2025 thể hiện sự chuyển dịch từ mô hình hỗ trợ kỹ thuật truyền thống sang hợp tác chiến lược đa lĩnh vực, nhấn mạnh đến phát triển công nghiệp quốc phòng, đào tạo nhân lực, gìn giữ hòa bình, và tăng cường năng lực ứng phó các mối đe dọa phi truyền thống. Sự kết hợp giữa kinh nghiệm của Bulgaria trong khuôn khổ NATO và cách tiếp cận của Việt Nam trong ASEAN đã tạo nên một mô hình hợp tác an ninh – quốc phòng liên khu vực đặc thù, góp phần củng cố hòa bình, ổn định và phát triển bền vững trong không gian Á – Âu thế kỷ XXI.

2.4. Hợp tác Văn hóa – Giáo dục

Trong bối cảnh quan hệ Việt Nam – Bulgaria không ngừng được củng cố và mở rộng, hợp tác trong lĩnh vực văn hóa và giáo dục đã trở thành một trong những trụ cột quan trọng, góp phần duy trì nền tảng hữu nghị truyền thống, tăng cường hiểu biết lẫn nhau và thúc đẩy sự gắn kết bền vững giữa hai dân tộc. Đây là lĩnh vực mang tính biểu tượng, thể hiện chiều sâu của quan hệ nhân dân yếu tố cốt lõi trong chiến lược ngoại giao mềm của cả hai quốc gia.

Về hợp tác giáo dục, truyền thống đào tạo giữa Việt Nam và Bulgaria đã được hình thành từ những thập niên 1960–1980, với hàng chục nghìn sinh viên Việt Nam được cử sang Bulgaria học tập trong các lĩnh vực kỹ thuật, y dược, kinh tế, giáo dục và nông nghiệp. Đến nay, hơn 30.000 công dân Việt Nam từng học tập tại Bulgaria, trong đó khoảng 5.000 người tốt nghiệp bậc đại học trở lên, đã trở thành lực lượng trí thức nòng cốt đóng vai trò cầu nối hữu nghị giữa hai quốc gia (Trang Nhung, 2024). Đây là một di sản nhân lực – văn hóa có giá trị đặc biệt, góp phần duy trì sự gắn bó bền chặt giữa hai dân tộc qua nhiều thế hệ.

Bước sang giai đoạn mới, đặc biệt từ năm 2014 đến 2025, hợp tác giáo dục được tái định hình theo hướng thực chất và toàn diện hơn. Thỏa thuận hợp tác giáo dục giữa Chính phủ Cộng hòa Bulgaria và Chính phủ Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam giai đoạn 2025–2028, được phê chuẩn theo Quyết định số 773 ngày 14/11/2024 của Hội đồng Bộ trưởng Bulgaria (có hiệu lực từ 25/11/2024), đã mở ra khuôn khổ hợp tác giáo dục mới giữa hai nước. Theo đó, hai bên thống nhất tăng số lượng học bổng trao đổi hằng năm ở tất cả các bậc học từ hai lên năm suất,

đồng thời mở rộng cơ hội trao đổi học giả, giảng viên và sinh viên giữa các cơ sở đào tạo của hai nước (Bulgarian Telegraph Agency, 2024).

Trong chuyến thăm chính thức của Tổng Bí thư Tô Lâm tới Bulgaria (22–24/10/2025) theo lời mời của Tổng thống Rumen Radev, hai bên nhất trí triển khai hiệu quả Hiệp định khung về trao đổi học bổng và khởi động Chương trình hợp tác giáo dục giai đoạn 2025–2028, hướng tới mục tiêu đào tạo nhân lực chất lượng cao phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế – xã hội của mỗi quốc gia (Dân Trí, 2025). Ngoài ra, các lĩnh vực hợp tác nghiên cứu được mở rộng sang khoa học – công nghệ, công nghệ sinh học, nông nghiệp, dược phẩm, thực phẩm chức năng, vật liệu mới và môi trường, thể hiện định hướng gắn kết giữa giáo dục – nghiên cứu – đổi mới sáng tạo.

Đặc biệt, hai bên thống nhất đẩy mạnh giảng dạy tiếng Việt tại Bulgaria và tiếng Bulgaria tại Việt Nam, coi đây là công cụ hiệu quả để tăng cường hiểu biết văn hóa và ngoại giao nhân dân. Đại học Tổng hợp Sofia, thành lập năm 1888 trường đại học đầu tiên và danh giá nhất của Bulgaria – đã thành lập Bộ môn tiếng Việt vào năm 2015, đánh dấu bước phát triển mới trong hợp tác ngôn ngữ và giao lưu học thuật. Mỗi năm có hơn 30 sinh viên Bulgaria đăng ký học tiếng Việt, thể hiện sự quan tâm ngày càng lớn của thế hệ trẻ Bulgaria đối với văn hóa Việt Nam (Trọng Đức, 2025). Ngược lại, phía Việt Nam cũng đẩy mạnh hoạt động trao đổi giảng viên tiếng Bulgaria và xem xét triển khai các chương trình học thuật song bằng với một số trường đại học Bulgaria.

Bên cạnh hợp tác giáo dục, hợp tác văn hóa – giao lưu nhân dân tiếp tục được duy trì và mở rộng, đóng vai trò nền tảng trong việc củng cố tình hữu nghị truyền thống. Hai nước đã ký Chương trình hợp tác văn hóa giai đoạn 2024–2026 và Kế hoạch hợp tác trong lĩnh vực du lịch giai đoạn 2024–2026, tạo cơ sở cho việc tổ chức thường xuyên các sự kiện văn hóa, nghệ thuật và du lịch tại hai quốc gia. Nhiều hoạt động nổi bật có thể kể đến như Lễ hội Hoa Hồng, Ngày Văn hóa và Chữ viết Slavơ tại Hà Nội, đoàn Việt Nam tham dự Festival Văn hóa Dân gian Quốc tế tại Burgas và Festival Nghệ thuật Quốc tế tại Sozopol. Những hoạt động này góp phần tăng cường hiểu biết, thúc đẩy du lịch văn hóa và nâng cao hình ảnh quốc gia.

Đại sứ Việt Nam tại Bulgaria Đỗ Hoàng Long khẳng định rằng, “sự gắn bó giữa nhân dân hai nước là vốn quý nhất của quan hệ hữu nghị truyền thống Việt Nam – Bulgaria” (Trọng Đức, 2025). Các tổ chức hữu nghị như Hội Hữu nghị Việt Nam – Bulgaria và Hội Hữu nghị Bulgaria – Việt Nam đã tích cực tổ chức các hoạt động giao lưu, triển lãm, biểu diễn nghệ thuật, đón đoàn lãnh đạo, giới thiệu sản phẩm và văn hóa của hai quốc gia, góp phần duy trì dòng chảy ngoại giao nhân dân năng động, thực chất. Cộng đồng người Việt Nam tại Bulgaria, với hơn 1.000 người đang sinh sống, học tập và làm việc ổn định, cũng đóng vai trò quan trọng trong việc quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam và tăng cường gắn kết hai dân tộc.

Trên bình diện rộng hơn, hợp tác giáo dục Việt Nam – Bulgaria đang chuyển dịch theo hướng “liên kết học thuật khu vực” trong khuôn khổ Khu vực Giáo dục Đại học châu Âu (EHEA) và sáng kiến Horizon Europe, thúc đẩy công nhận văn bằng, trao đổi học thuật và phát triển chương trình nghiên cứu chung trong lĩnh vực STEM, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đồng thời, hợp tác văn hóa được tái định hình theo mô hình “ngoại giao văn hóa sáng tạo”, một

xu hướng mới trong hợp tác EU – ASEAN, nhấn mạnh vai trò của di sản, nghệ thuật và ngôn ngữ như công cụ tăng cường sức mạnh mềm quốc gia.

Nhìn chung, hợp tác văn hóa – giáo dục giữa Việt Nam và Bulgaria giai đoạn 2014–2025 thể hiện sự chuyển dịch từ hình thức hợp tác truyền thống sang mô hình hợp tác tri thức – sáng tạo mang tính chiến lược và bền vững. Đây không chỉ là minh chứng cho mối quan hệ hữu nghị sâu sắc giữa hai quốc gia, mà còn là biểu hiện sinh động của ngoại giao nhân dân và hợp tác liên khu vực Á – Âu trong thời kỳ hội nhập toàn cầu.

2.5 Đánh giá chung quan hệ ngoại giao Việt Nam – Bulgaria giai đoạn 2014- 2025

Giai đoạn 2014–2025 đánh dấu bước phát triển toàn diện và mang tính thể chế hóa cao trong quan hệ ngoại giao Việt Nam – Bulgaria, thể hiện rõ xu hướng chuyển dịch từ hợp tác truyền thống sang hợp tác chiến lược đa tầng – thực chất. Trên bình diện chính trị – ngoại giao, hai nước đã củng cố niềm tin chiến lược thông qua các chuyến thăm cấp cao liên tục, từ chuyến thăm của Thủ tướng Plamen Oresharski (2014) đến các cuộc gặp cấp nguyên thủ và nghị viện (2023–2025). Việc thiết lập Đối tác Chiến lược Việt Nam – Bulgaria năm 2025 là minh chứng cho sự trưởng thành của quan hệ song phương, đồng thời thể hiện tầm nhìn dài hạn của hai nước trong việc kết nối hai không gian khu vực ASEAN và Liên minh Châu Âu (EU).

Trong lĩnh vực kinh tế – thương mại, hợp tác song phương tuy có quy mô khiêm tốn so với các đối tác lớn của Việt Nam trong EU, song đã đạt được mức tăng trưởng ổn định, với kim ngạch tăng từ 87,1 triệu USD năm 2014 lên hơn 260 triệu USD năm 2024. Cấu trúc hàng hóa mang tính bổ trợ cao, kết hợp với khung thể chế của EVFTA, mở ra tiềm năng phát triển bền vững và đa dạng hóa chuỗi cung ứng trong tương lai.

Về văn hóa – giáo dục, hai nước tiếp tục kế thừa truyền thống hợp tác nhân văn sâu sắc, với việc ký kết các chương trình hợp tác giáo dục giai đoạn 2025–2028, mở rộng trao đổi học bổng và nghiên cứu khoa học. Trong lĩnh vực an ninh – quốc phòng, hợp tác đã được mở rộng theo hướng đa phương hóa và hội nhập khu vực, nhấn mạnh đến đào tạo, công nghiệp quốc phòng và an ninh phi truyền thống.

Nhìn chung, quan hệ Việt Nam – Bulgaria giai đoạn 2014–2025 thể hiện sự cân bằng giữa chiều sâu chính trị, hiệu quả kinh tế và gắn kết xã hội – văn hóa, qua đó trở thành mô hình hợp tác song phương bền vững và thích ứng với trật tự Á – Âu đang định hình.

2.6. Triển vọng quan hệ ngoại giao Việt Nam – Bulgaria giai đoạn 2025–2030

Bước sang giai đoạn 2025–2030, triển vọng quan hệ ngoại giao Việt Nam – Bulgaria được định hình trong bối cảnh chuyển đổi chiến lược sâu sắc của cấu trúc quyền lực khu vực Á – Âu, tiến trình điều chỉnh chính sách của Liên minh Châu Âu (EU) sau các khủng hoảng toàn cầu, và sự củng cố vị thế địa – chính trị của ASEAN trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Sau khi được nâng cấp lên Đối tác Chiến lược năm 2025, quan hệ Việt Nam – Bulgaria có xu hướng vượt khỏi phạm vi hợp tác song phương truyền thống để hướng tới mô hình hợp tác liên khu vực, góp phần gắn kết chiến lược giữa EU và ASEAN trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, an ninh và đổi mới sáng tạo.

Trên nền tảng chính trị được củng cố vững chắc qua 75 năm quan hệ ngoại giao, hai nước bước vào giai đoạn hợp tác “chiến lược – toàn diện – thể chế hóa cao”, trong đó đối thoại chính trị cấp cao đóng vai trò điều phối trung tâm. Tuyên bố chung năm 2025 giữa Tổng Bí thư Tô

Lâm và Tổng thống Bulgaria Rumen Radev không chỉ là dấu mốc biểu tượng mà còn thể hiện ý chí chính trị mạnh mẽ nhằm chuẩn hóa hợp tác ngoại giao Việt Nam – Bulgaria theo hướng hội nhập sâu với thể chế Châu Âu. Việc Việt Nam trở thành đối tác chiến lược của Bulgaria phản ánh tính nhất quán trong chính sách “đa phương hóa, đa dạng hóa” của Hà Nội, đồng thời phù hợp với chiến lược “hướng Đông” của Sofia nhằm tăng cường ảnh hưởng tại khu vực Châu Á – Thái Bình Dương.

Trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược Mỹ – Trung – EU ngày càng phức tạp, quan hệ Việt Nam – Bulgaria mang ý nghĩa của một mô hình “ngoại giao cân bằng động”, trong đó Việt Nam đóng vai trò tích cực trong duy trì ổn định khu vực và thúc đẩy kết nối nội khối ASEAN, còn Bulgaria với vị trí chiến lược tại Balkan và tư cách thành viên EU – có thể trở thành điểm kết nối hỗ trợ trong hợp tác Á – Âu. Hai nước cùng chia sẻ lợi ích trong việc duy trì trật tự quốc tế dựa trên luật lệ, thúc đẩy chủ nghĩa đa phương hiệu quả và tôn trọng chủ quyền quốc gia. Trong cấu trúc này, Việt Nam được coi là “đối tác then chốt ở Đông Nam Á” của Bulgaria, trong khi Bulgaria có thể đóng vai trò “điểm tựa thể chế” hỗ trợ Việt Nam tiếp cận sâu hơn các chính sách của EU, đặc biệt trong các lĩnh vực chuyển đổi xanh và an ninh năng lượng.

Một xu hướng nổi bật trong giai đoạn 2025–2030 là sự thể chế hóa ngoại giao nghị viện và ngoại giao nhân dân. Các cơ chế hợp tác giữa Quốc hội hai nước dự kiến được mở rộng thông qua Nhóm nghị sĩ hữu nghị Việt Nam – Bulgaria và các chương trình trao đổi nghị viện trong khuôn khổ EU–ASEAN Parliamentary Partnership (ASEP). Mô hình “ngoại giao nghị viện hội nhập” sẽ đóng vai trò cầu nối quan trọng giữa các nhà lập pháp, góp phần hoàn thiện khung pháp lý song phương trong các lĩnh vực như an ninh phi truyền thống, thương mại số, di cư lao động và quyền sở hữu trí tuệ.

Việt Nam và Bulgaria đang hướng tới xây dựng một “cấu trúc đối thoại liên thể chế” giữa các bộ, ngành và viện nghiên cứu nhằm củng cố nền tảng tri thức cho hoạch định chính sách đối ngoại. Đây là biểu hiện cụ thể của mô hình “ngoại giao kết nối đa tầng”, trong đó hợp tác giữa Đảng, Chính phủ, Quốc hội, giới học thuật và doanh nghiệp được triển khai song hành trong một không gian đối ngoại mở và linh hoạt.

Về kinh tế – chiến lược, hai nước đặt mục tiêu nâng kim ngạch thương mại song phương lên 500 triệu USD, đồng thời mở rộng đầu tư trong các lĩnh vực công nghệ cao, dược phẩm, năng lượng tái tạo và logistics. Bulgaria có thể phát huy vai trò trung tâm trung chuyển hàng hóa của Việt Nam tại Đông Âu, trong khi Việt Nam là cửa ngõ giúp Bulgaria tiếp cận các thị trường đang nổi của ASEAN. Trong bối cảnh Hiệp định EVFTA đã phát huy hiệu lực toàn diện, hợp tác kinh tế Việt Nam – Bulgaria giai đoạn 2025–2030 được kỳ vọng gắn kết chặt chẽ hơn với chính sách thương mại xanh và chuyển đổi số của EU.

Xu hướng hợp tác “chuyển đổi chiến lược bền vững” cũng được xem là trọng tâm trong quan hệ song phương. Hai nước đang xúc tiến các dự án về kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp công nghệ cao và năng lượng hydrogen trong khuôn khổ chương trình Horizon Europe. Những sáng kiến này không chỉ thúc đẩy tăng trưởng xanh, mà còn giúp Việt Nam hội nhập sâu hơn vào chuỗi giá trị công nghiệp Châu Âu.

Trong lĩnh vực an ninh – quốc phòng, quan hệ Việt Nam – Bulgaria giai đoạn 2025–2030 được dự báo tiếp tục duy trì đà phát triển ổn định trên cơ sở hợp tác chiến lược hiện có. Hai bên

dự kiến mở rộng hợp tác về an ninh mạng, chống khủng bố và gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc. Bulgaria, với kinh nghiệm là thành viên NATO, có thể hỗ trợ Việt Nam trong công nghiệp quốc phòng và đào tạo sĩ quan, trong khi Việt Nam chia sẻ kinh nghiệm gìn giữ hòa bình và ứng phó nhân đạo. Cơ chế Nhóm công tác quốc phòng song phương và Đối thoại Chính sách cấp Thứ trưởng sẽ tiếp tục được duy trì định kỳ, trở thành nền tảng đối thoại chiến lược dài hạn.

Ở phương diện xã hội – văn hóa, hai nước đang hướng tới xây dựng “không gian văn hóa – tri thức Việt Nam – Bulgaria” thông qua các chương trình hợp tác giáo dục, trao đổi học giả và phát triển trung tâm nghiên cứu khu vực. Các cơ sở đào tạo hàng đầu của Bulgaria như Đại học Sofia và Đại học Kỹ thuật Varna đã bày tỏ mong muốn mở rộng hợp tác nghiên cứu với các trường đại học Việt Nam trong các lĩnh vực công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo và vật liệu mới. Điều này phản ánh sự chuyển dịch từ “ngoại giao văn hóa truyền thống” sang “ngoại giao tri thức sáng tạo”, trong đó tri thức khoa học và công nghệ trở thành công cụ củng cố sức mạnh mềm quốc gia.

Trên bình diện khu vực và toàn cầu, Việt Nam và Bulgaria có tiềm năng phối hợp hành động trong các diễn đàn đa phương như Liên hợp quốc, ASEM và Diễn đàn EU–ASEAN. Trong bối cảnh thế giới đối mặt với các thách thức toàn cầu như biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, an ninh lương thực và bất bình đẳng công nghệ, hai quốc gia chia sẻ lợi ích chung trong việc thúc đẩy quản trị toàn cầu minh bạch, dựa trên luật lệ và bình đẳng.

Tổng kết lại, triển vọng quan hệ ngoại giao Việt Nam – Bulgaria giai đoạn 2025–2030 được đặc trưng bởi ba trụ cột chiến lược: củng cố thể chế chính trị và đối thoại đa tầng; tăng cường hợp tác kinh tế – xanh – số; và mở rộng kết nối văn hóa – tri thức. Với nền tảng 75 năm hợp tác bền vững cùng sự tương thích trong định hướng chính sách đối ngoại, quan hệ Việt Nam – Bulgaria không chỉ có ý nghĩa song phương mà còn mang tầm vóc khu vực và toàn cầu, góp phần định hình một mô hình hợp tác Á – Âu trung bình, năng động và bền vững trong trật tự quốc tế đang định hình.

3. Kết luận và hướng phát triển

Quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Bulgaria giai đoạn 2014 đến nay, đặc biệt sau khi được nâng cấp lên Đối tác Chiến lược năm 2025, đã thể hiện một bước phát triển toàn diện, sâu sắc và bền vững trên nhiều lĩnh vực. Từ nền tảng lịch sử 75 năm gắn bó, hai quốc gia đã chuyển mình từ hợp tác truyền thống sang mô hình hợp tác chiến lược – thể chế hóa – đa tầng, phản ánh sự trưởng thành của quan hệ song phương trong bối cảnh quốc tế đầy biến động. Sự tin cậy chính trị được củng cố thông qua các chuyến thăm cấp cao, đối thoại nghị viện và hợp tác đa phương, đã tạo động lực thúc đẩy hợp tác kinh tế, giáo dục, văn hóa, an ninh và quốc phòng phát triển hài hòa, thực chất và hiệu quả.

Trên phương diện kinh tế – thương mại, việc tận dụng các cơ chế như EVFTA và Ủy ban Liên Chính phủ đã giúp hai nước định hình một hành lang hợp tác mới, hướng tới mục tiêu tăng kim ngạch thương mại lên 500 triệu USD, đồng thời mở rộng đầu tư vào các lĩnh vực chiến lược như năng lượng sạch, công nghệ cao và logistics. Trong khi đó, hợp tác giáo dục – văn hóa đã trở thành cầu nối bền vững của ngoại giao nhân dân, góp phần xây dựng không gian tri thức Việt – Bulgaria trong thế kỷ XXI. Ở lĩnh vực quốc phòng – an ninh, sự phối hợp linh hoạt và tin

cây lẫn nhau thể hiện qua việc thiết lập các cơ chế đối thoại thường niên, đào tạo sĩ quan, chia sẻ kinh nghiệm gìn giữ hòa bình và phòng chống các mối đe dọa phi truyền thống.

Nhìn tổng thể, quan hệ Việt Nam – Bulgaria đang bước vào thời kỳ hội nhập chiến lược toàn diện, mang ý nghĩa không chỉ song phương mà còn liên khu vực – kết nối ASEAN với Liên minh Châu Âu. Mặc dù quy mô thương mại song phương Việt Nam – Bulgaria hiện còn khiêm tốn (khoảng 250 triệu USD năm 2023), song hai bên có tiềm năng mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực công nghiệp nhẹ, dược phẩm, công nghệ thực phẩm và giáo dục – đào tạo, tận dụng khung pháp lý của Hiệp định EVFTA.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Ngoại giao Bulgaria. (n.d.), *Външна политика на Република България*. Bộ Ngoại giao Cộng hòa Bulgaria.
2. Bulgarian Telegraph Agency (BTA). (2024), *Има голямо пространство за разширяване на сътрудничеството между България и Виетнам*. Sofia, Bulgaria: BTA Economics Bulletin.
3. Bulgarian Telegraph Agency (BTA). (2024), *Среща за сътрудничество в образованието между България и Виетнам се състоя*. Sofia, Bulgaria: BTA World Section.
4. Bulgaria.bg. (2024), *Двустранни срещи между български и виетнамски фирми*. Sofia, Bulgaria: Bulgaria.bg Business News.
5. BNT News. (2014), *Нов модел на икономическо сътрудничество между България и Виетнам*. Sofia, Bulgaria: BNT News.
6. Cross.bg. (2025), *Отбраната: Запрянов и министър Фан Ван Зянг подписаха писмо за намерения за засилване на сътрудничеството в областта на отбраната*. Sofia, Bulgaria: Cross.bg Defense Review.
7. Dân Trí. (2025), *Tuyên bố chung về việc thiết lập quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam – Bulgaria*. Truy cập từ: <https://dantri.com.vn/thoi-su/tuyen-bo-chung-ve-viec-thiet-lap-quan-he-doi-tac-chien-luoc-viet-nam-bulgaria-20251024062023051.htm> [Truy cập ngày 17/7/2025]
8. Government Portal of Vietnam (Baohinhphu.vn). (2024). *Viet Nam, Bulgaria issue joint statement*. Truy cập từ: <https://en.baohinhphu.vn/viet-nam-bulgaria-issue-joint-statement-111241126083836908.htm> [Truy cập ngày 17/7/2025]
9. InfoBusiness – BCCI. (2024), *България и Виетнам надграждат търговско-икономическото си сътрудничество*. Sofia, Bulgaria: Bulgarian Chamber of Commerce and Industry.
10. NewBusiness.bg. (2024), *С B2B срещи завърши българо-виетнамският бизнес форум в София*. Sofia, Bulgaria: NewBusiness Journal.
11. News.bg. (2024), *Румен Радев представи пред виетнамски компании предимствата за инвестиции у нас*. Sofia, Bulgaria: News.bg Politics.
12. Trang Nhung. (2024), *Việt Nam – Bulgaria mở rộng hợp tác giáo dục*. Truy cập từ: <https://daibieunhandan.vn/viet-nam-bulgaria-mo-rong-hop-tac-giao-duc-10353020.html> [Truy cập ngày 17/7/2025]
13. Trọng Đức. (2025). *75 năm quan hệ Việt Nam-Bulgaria (8/2/1950 - 8/2/2025): Quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác nhiều mặt Việt Nam-Bulgaria ngày càng sâu sắc*. Thông tấn xã Việt Nam.
14. Vietnam News Agency (VNA). (2025). *Interactive: Quan hệ thương mại Việt Nam – Bulgaria*. Infographics.vn. Truy cập từ: <https://infographics.vn/interactive-quan-he-thuong-mai-viet-nam-bulgaria/214458.vna> [Truy cập ngày 17/7/2025]
15. VietnamPlus. (2025). *Quan hệ thương mại song phương giữa Việt Nam và Bulgaria*. VietnamPlus. Truy cập từ: <https://www.vietnamplus.vn/quan-he-thuong-mai-song-phuong-giua-viet-nam-va-bulgaria-post1072065.vnp> [Truy cập ngày 17/7/2025]